

Số: 45/TB-NK

Quận 12, ngày 03 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc thu tiền học tháng 04 năm 2024

Căn cứ Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân TPHCM quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn TPHCM năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 7238/UBND-GDDT-TC ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận 12 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận;

Căn cứ Công văn 1460/GDDT-PT ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 12 về việc phê duyệt các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến năm học 2023 - 2024;

Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến thông báo đến phụ huynh các khoản thu như sau:

Nội dung	Mức thu tháng 04 năm 2024				
	Khối 1 (Trừ lớp 1/1, 1/2)	Khối 2 (Trừ lớp 2/1)	Khối 3 (Trừ lớp 3/1)	Khối 4 (Trừ lớp 4/1)	Khối 5 (Trừ lớp 5/1)
I. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa					
Tổ chức 2 buổi/ngày (đồng/học sinh/tháng)					100.000
Tổ chức dạy tăng cường môn Tin học (đồng/học sinh/tháng)	57.000	57.000	57.000	57.000	57.000
Tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (đồng/học sinh/tháng)	57.000	57.000	57.000	57.000	57.000
Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (đồng/học sinh/tháng)	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000
Tổ chức dạy Kỹ năng sống (đồng/học sinh/tháng)	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000

Nội dung	Mức thu tháng 04 năm 2024				
	Khối 1 (Trừ lớp 1/1, 1/2)	Khối 2 (Trừ lớp 2/1)	Khối 3 (Trừ lớp 3/1)	Khối 4 (Trừ lớp 4/1)	Khối 5 (Trừ lớp 5/1)
Tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (đồng/học sinh/tháng) (Chỉ thu các lớp khối 1, 2, 3/4, 3/5, 3/6, 4/2, 4/4, 4/6)	550.000	550.000	550.000	550.000	-
Tổ chức Giáo dục STEM (đồng/học sinh/tháng)	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000
Tổ chức học bơi ngoài nhà trường. (đồng/học sinh/tháng)	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000
II. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án					
Tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030”. (đồng/học sinh/tháng) (Chỉ thu học sinh khối 3, 4)			62.500	62.500	
III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú					
Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (đồng/học sinh/tháng)	290.000	290.000	290.000	290.000	290.000
IV. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh					
Suất ăn trưa bán trú (tháng 04 - 19 ngày) (35.000 đồng/học sinh/ngày)	665.000	665.000	665.000	665.000	665.000
Sử dụng máy lạnh của lớp học bán trú có máy lạnh (tiền điện và chi phí bảo trì máy lạnh) (đồng/học sinh/tháng)	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (thẻ VinaID) (đồng/học sinh/tháng)	20.500	13.000	13.000	13.000	13.000
Nước uống bán trú (đồng/học sinh/tháng)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
Tổng cộng	2.173.500	2.166.000	2.228.500	2.228.500	1.716.000

Các khoản thu lớp Tích hợp:

Nội dung	Mức thu tháng 04 năm 2024 (lớp tích hợp)				
	Lớp 1/1, 1/2	Lớp 2/1	Lớp 3/1	Lớp 4/1	Lớp 5/1
I. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa					
Tổ chức 2 buổi/ngày (đồng/học sinh/tháng)					100.000
Tổ chức dạy tăng cường môn Tin học (đồng/học sinh/tháng)	57.000	57.000	57.000	57.000	57.000
Tổ chức dạy Kỹ năng sống (đồng/học sinh/tháng)	69.000	69.000	69.000	69.000	69.000
Tổ chức Giáo dục STEM (đồng/học sinh/tháng)	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000
Tổ chức học bơi ngoài nhà trường. (đồng/học sinh/tháng)	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000
II. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án					
Tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030”. (đồng/học sinh/tháng) (Chỉ thu học sinh khối 3, 4)			62.500	62.500	
III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú					
Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (đồng/học sinh/tháng)	290.000	290.000	290.000	290.000	290.000
IV. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh					
Suất ăn trưa bán trú (tháng 04 - 19 ngày) (35.000 đồng/học sinh/ngày)	665.000	665.000	665.000	665.000	665.000
Sử dụng máy lạnh của lớp học bán trú có máy lạnh (tiền điện và chi phí bảo trì máy lạnh) (đồng/học sinh/tháng)	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (thẻ VinaID) (đồng/học sinh/tháng)	20.500	13.000	13.000	13.000	13.000
Nước uống bán trú (đồng/học sinh/tháng)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
Tổng cộng	1.366.500	1.359.000	1.421.500	1.421.500	1.459.000

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thông báo bảng, website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Khưu Trọng Đan

